

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**1. Thông tin chung về học phần**

- **Tên học phần:** Excel ứng dụng (Applied Excel)
- **Mã số học phần:** 2011082
- **Số tín chỉ học phần:** 2 tín chỉ
- Thuộc chương trình đào tạo của bậc, ngành: Đại học, Tài Chính – Ngân Hàng
- **Số tiết học phần:**
 - Nghe giảng lý thuyết : 10 tiết
 - Làm bài tập trên lớp : 5 tiết
 - Thảo luận : 5 tiết
 - Thực hành, thực tập (ở phòng thực hành, phòng Lab,...): 10 tiết
 - Hoạt động theo nhóm : 0 tiết
 - Thực tế: : 0 tiết
 - Tự học : 24 giờ
- **Đơn vị phụ trách học phần:** Khoa Kinh Tế- Tài Chính, Bộ môn cơ sở

2. Học phần trước: Tài chính doanh nghiệp, Tin học quản lý**3. Mục tiêu của học phần:**

Cung cấp kiến thức cơ bản về các hàm Excel thông dụng được sử dụng trong lĩnh vực tài chính và kế toán. Kỹ năng: Sử dụng được các hàm Excel trong nghiên cứu các học phần tài chính nâng cao.

4. Chuẩn đầu ra:

	Nội dung	Đáp ứng CDR CTĐT
Kiến thức	4.1.1. Nắm được các hàm excel ứng dụng trong tài chính, kế toán.	K1
	4.1.2. Ôn tập lại các kiến thức cơ bản về tài chính, kế toán.	K2, K3
Kỹ năng	4.2.1. Sử dụng thành thạo excel.	S2
	4.2.2. Vận dụng hàm excel ứng dụng trong kế toán, tài chính	S1,S3

Thái độ	4.3.1 Ứng xử phù hợp với môi trường giáo dục	A1
	4.3.2 Có trách nhiệm với bản thân, làm việc nhóm	A2,A3

5. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức về công cụ và hàm excel thông dụng như: Công thức tính giá trị dòng tiền; Công thức tính lãi suất chứng khoán và số tiền thu được vào ngày đáo hạn; Công thức tính giá trị khấu hao ...

6. Nội dung và lịch trình giảng dạy:

- Các học phần lý thuyết:

Buổi/Tiết	Nội dung	Hoạt động của giảng viên	Hoạt động của sinh viên	Giáo trình chính	Tài liệu tham khảo	Ghi chú
1	<p>Chương 1 : CÔNG CỤ & HÀM EXCEL THÔNG DỤNG.</p> <p>1.1. Lọc dữ liệu: filter, sortdata.</p> <p>1.2. Tạo và sử dụng Pivot Table.</p> <p>1.3. Các hàm: làm tròn, trung bình, max, min, điều kiện, sub-total, đếm...</p> <p>1.4. Nối chuỗi.</p> <p>1.5. Tạo group trong bảng tính.</p> <p>1.6. Các hàm ngày, tháng, năm, thời gian.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Thuyết giảng - Xem video - Hướng dẫn làm việc nhóm - 	<ul style="list-style-type: none"> -Nghe giảng, ghi chú Trả lời câu hỏi Thảo luận nhóm theo chủ đề Làm bài tập 	Trang 5 cuốn [1]	Trang 17 cuốn [3] Trang 12 cuốn [2]	Giải quyết mục tiêu 4.1.1
2	<p>Chương 2: HÀM EXCEL NÂNG CAO.</p> <p>2.1. Hàm Vlookup, Hlookup.</p> <p>2.2. Hàm Sumif, Sumproduct.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Thuyết giảng - Xem video - Hướng dẫn làm việc nhóm 	<ul style="list-style-type: none"> -Nghe giảng, ghi chú Trả lời câu hỏi Thảo luận nhóm 	Trang 23 cuốn [1]	Trang 31 cuốn [3] Trang 33 cuốn [2]	Giải quyết mục tiêu 4.1.1 4.1.2

	2.3. Các hàm And, Or, True, If. 2.4. Lồng ghép các hàm.		theo chủ đề Làm bài tập			
3	Chương 3: GIÁ TRỊ ĐỒNG TIỀN. 3.1. Hàm FV, PV, PMT, FVSCHEDE, IPMT. 3.2. Hàm EFFECT, NOMINAL. 3.3. Hàm RATE. 3.4. Hàm NPV và IRR.	<ul style="list-style-type: none"> - Thuyết giảng - Xem video - Hướng dẫn làm việc nhóm 	<ul style="list-style-type: none"> -Nghe giảng, ghi chú Trả lời câu hỏi Thảo luận nhóm theo chủ đề Làm bài tập 	Trang 35 cuốn [1]	Trang 67 cuốn [3] Trang 73 cuốn [2]	Giải quyết mục tiêu 4.1.1 4.1.2
4	Chương 4: GIÁ TRỊ ĐẦU TƯ. 4.1. Hàm ACCRINTM. 4.2. Hàm INTRATE. 4.3. Hàm RECEIVED. 4.4. Hàm DISC.	<ul style="list-style-type: none"> - Thuyết giảng - Xem video - Hướng dẫn làm việc nhóm 	<ul style="list-style-type: none"> -Nghe giảng, ghi chú Trả lời câu hỏi Thảo luận nhóm theo chủ đề Làm bài tập 	Trang 51 cuốn [1]	Trang 97 cuốn [3] Trang 93 cuốn [2]	Giải quyết mục tiêu 4.1.1 4.1.2
5	Chương 5: KHẤU HAO. 5.1. Hàm SLN (Straight line). 5.2. Hàm SYD.	<ul style="list-style-type: none"> - Thuyết giảng - Xem video - Hướng dẫn làm việc nhóm 	<ul style="list-style-type: none"> -Nghe giảng, ghi chú Trả lời câu hỏi Thảo luận nhóm theo chủ đề Làm bài tập 	Trang 75 cuốn [1]	Trang 107 cuốn [3] Trang 103 cuốn [2]	Giải quyết mục tiêu 4.1.1 4.1.2
6	Chương 5: KHẤU HAO. 5.3. Hàm DB, DDB. 5.4. Bài tập tình	<ul style="list-style-type: none"> - Thuyết giảng - Xem video 	<ul style="list-style-type: none"> -Nghe giảng, ghi chú Trả lời 	Trang 105 cuốn [1]	Trang 126 cuốn [3] Trang	Giải quyết mục tiêu

	huống.	- Hướng dẫn làm việc nhóm	câu hỏi Thảo luận nhóm theo chủ đề Làm bài tập		135 cuốn [2]	4.1.1 4.1.2
7	Chương 6: TÍNH LƯƠNG. 6.1. Hàm tính ngày tháng năm, thời gian. 6.2. Hàm đếm, điều kiện, tổng.	- Thuyết giảng - Xem video - Hướng dẫn làm việc nhóm	-Nghe giảng, ghi chú Trả lời câu hỏi Thảo luận nhóm theo chủ đề Làm bài tập	Trang 125 cuốn [1]	Trang 130 cuốn [3] Trang 131 cuốn [2]	Giải quyết mục tiêu 4.1.1 4.1.2
8	Chương 6: TÍNH LƯƠNG. 6.3. Hàm EOMONTH, WEEKNUM, DATEIF, WEEKDAY, NETWORKDAY. 6.4. Bài tập tình huống.	- Thuyết giảng - Xem video - Hướng dẫn làm việc nhóm	-Nghe giảng, ghi chú Trả lời câu hỏi Thảo luận nhóm theo chủ đề Làm bài tập	Trang 153 cuốn [1]	Trang 157 cuốn [3] Trang 150 cuốn [2]	Giải quyết mục tiêu 4.1.1 4.1.2
9	ÔN TẬP.					

7. Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết.
- Tham gia đầy đủ 100% giờ thực hành/thí nghiệm/thực tập và có báo cáo kết quả.
- Thực hiện đầy đủ các bài tập nhóm/ bài tập và được đánh giá kết quả thực hiện.
- Tham dự kiểm tra giữa học kỳ.
- Tham dự thi kết thúc học phần.
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.
- ...

8. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên:

8.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Mục tiêu
I	Điểm quá trình học		40%	
1	Điểm chuyên cần	Tính trên số tiết học	10%	3.3.1; 3.3.2
2	Điểm bài tập, phát biểu	Trả lời câu hỏi và làm bài tập	40%	3.1.1; 3.1.2
3	Điểm thi giữa kì	Thi viết + trắc nghiệm	50%	3.1.1; 3.1.2
II	Điểm thi cuối kì	Thi viết + trắc nghiệm	60%	3.1.1; 3.1.2

8.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến 0.5.
- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân.

9. Tài liệu học tập:

9.1. Giáo trình chính:

[1] Clauss, F.J. (2010). Coporate financial analysis with Microsoft Excel, McGraw Hill.

9.2 Tài liệu tham khảo:

[2] Excel Ứng Dụng Phân Tích Hoạt Động Kinh Doanh Và Tài Chính Kế Toán, Đinh Thế Hiền, NXB Thống Kê

[3] Ứng dụng Microsoft Excel trong kinh tế, Đặng Cảnh Thạch; Trần Thanh Thái; Trần Thanh Phong, Đại học Fulbright.

[4] Applied Statistics for Business and Management using Microsoft Excel, Herkenhoff, Linda, Fogli, John.

10. Hướng dẫn sinh viên tự học:

Tuần /Buổi	Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
1	Bài 1 : CÔNG CỤ & HÀM EXCEL THỐNG DỤNG. 1.1 Lọc dữ liệu: filter, sortdata. 1.2 Tạo và sử dụng Pivot Table. 1.3 Các hàm: làm tròn, trung bình, max, min, điều kiện, sub-total, đếm... 1.4 Nối chuỗi.	3	1	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: nội dung từ mục 1.1 đến 1.5, Chương 1 +Tra cứu nội dung về filter

	1.5 Tạo group trong bảng tính. 1.5 Các hàm ngày, tháng, năm, thời gian.			
2	Bài 2: HÀM EXCEL NÂNG CAO. 2.5. Hàm Vlookup, Hlookup. 2.6. Hàm Sumif, Sumproduct. 2.7. Các hàm And, Or, True, If. 2.8. Lồng ghép các hàm.	3	1	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: nội dung từ mục 2.1 đến 2.2, Chương 2 +Ôn lại nội dung filter đã học ở học phần trước +Tra cứu nội dung về vlookup và hlookup -Tài liệu [2]: tìm hiểu Phần 1 (trang 3 đến trang 11) Phần 3 (trang 26 đến trang 32) để rõ hơn về các hàm tìm kiếm -Làm bài tập số 1, 2, 3 và 4 của Chương 2, tài liệu [1]
3	Bài 3: GIÁ TRỊ DÒNG TIỀN. 3.5. Hàm FV, PV, PMT, FVSCCHEDULE, IPMT. 3.6. Hàm EFFECT, NOMINAL. 3.7. Hàm RATE. 3.8. Hàm NPV và IRR.	3	5	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: nội dung từ mục 3.1 đến 3.4 của Chương 3 +Xem lại nội dung hàm tìm kiếm đã học ở chương 2 +Tra cứu nội dung về giá trị dòng tiền -Tìm hiểu tài liệu [2] để rõ hơn về giá trị dòng tiền -Làm bài tập số 1, 2, 3 của Chương 3, tài liệu [1]
4	Bài 4: GIÁ TRỊ ĐẦU TƯ. 4.5. Hàm ACCRINTM. 4.6. Hàm INTRATE. 4.7. Hàm RECEIVED. 4.8. Hàm DISC.	3	1	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: nội dung từ mục 4.1 đến 4.3 của Chương 4 +Xem lại nội dung giá trị dòng tiền đã học ở chương 3 +Tra cứu nội dung về giá trị đầu tư
5	Bài 5: KHẤU HAO. 5.5. Hàm SLN (Straight line). 5.6. Hàm SYD.	3	1	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: nội dung từ mục 5.1 đến 5.4 của Chương 5 +Xem lại nội dung giá trị đầu tư đã học ở chương 4 +Tra cứu nội dung về khấu hao -Tìm hiểu tài liệu [2] để rõ hơn về khấu hao -Làm bài tập số 1, 2, 3 của Chương 5, tài liệu [1]
6	Bài 5: KHẤU HAO. 5.7. Hàm DB, DDB. 5.8. Bài tập tình huống.	3	3	-Làm bài tập số 4, 5, 36 của Chương 5, tài liệu [1]
7	Bài 6: TÍNH LƯƠNG. 6.5. Hàm tính ngày	3	3	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: nội dung từ mục 6.1 đến

	tháng năm, thời gian. 6.6. Hàm đếm, điều kiện, tổng.			6.4 của Chương 6
8	Bài 6: TÍNH LƯƠNG. 6.7. Hàm EOMONTH, WEEKNUM, DATEIF, WEEKDAY, NETWORKDAY. 6.8. Bài tập tình huống.	3	3	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: nội dung từ mục 6.3 đến 6.6 của Chương 6 +Xem lại nội dung hàm tìm kiếm đã học ở học ở chương 2
9	ÔN TẬP.			

Ngày... tháng.... Năm 201
Trưởng khoa
(Ký và ghi rõ họ tên)

Ngày... tháng.... Năm 201
Trưởng Bộ môn
(Ký và ghi rõ họ tên)

Ngày... tháng.... Năm 201
Người biên soạn
(Ký và ghi rõ họ tên)

Ngày... tháng.... Năm 201
Ban giám hiệu